

ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN DU LỊCH KHU DI TÍCH BẠCH ĐẰNG GIANG TRONG LIÊN KẾT TIỂU VÙNG PHÍA TÂY TỈNH QUẢNG NINH

Nguyễn Thị Thúy Anh, Vũ Thanh Long

Khoa Du lịch

Email: anhnntt@dhhp.edu.vn

Ngày nhận bài: 24/6/2021

Ngày PB đánh giá: 16/7/2021

Ngày duyệt đăng: 26/7/2021

TÓM TẮT: Trong những năm gần đây, việc liên kết du lịch giữa các địa phương đã được đẩy mạnh tại Việt Nam, đạt được nhiều thành tựu trong việc tạo ra lợi ích chung, nâng cao khả năng phát triển và sức cạnh tranh du lịch, gia tăng lượng du khách và nguồn thu từ du lịch đến khu vực có liên kết. Khu di tích Bạch Đằng Giang, Hải Phòng và tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh là hai chủ thể tiếp giáp nhau, trong những năm qua đã cho thấy rất nhiều tiềm năng về phát triển du lịch và liên kết du lịch. Bài viết được tác giả khái quát về tiềm năng phát triển du lịch khu di tích Bạch Đằng Giang trong liên kết tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh, đồng thời đề xuất những giải pháp giúp thực tiễn hóa và đẩy mạnh liên kết trên.

Từ khóa: Khu di tích Bạch Đằng Giang, liên kết du lịch, phát triển du lịch, tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh.

PROMOTING TOURISM DEVELOPMENT OF BACH DANG GIANG RELIC SITE IN CONNECTION WITH THE WESTERN SUB-REGION OF QUANG NINH PROVINCE

ABSTRACT: In recent years, tourism linkages between localities have been promoted in Vietnam, resulting in many achievements in creating mutual benefits, improving development ability and tourism competitiveness, increasing the number of visitors and revenue from tourism to the linked area. Bach Dang Giang relic site in Hai Phong and the western sub-region of Quang Ninh province are two adjacent areas, which, in recent years, have shown a lot of potential for tourism development and tourism linkages. This article summarizes the tourism potential of Bach Dang Giang relic site in connection with the western sub-region of Quang Ninh province and proposes solutions to help practicalize and promote the link.

Key words: Bach Dang Giang, tourism linkages, tourism development, western sub-region of Quang Ninh

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Về lý luận, phát triển du lịch trong liên kết tiểu vùng dù là vấn đề khá mới mẻ nhưng nhiều nghiên cứu đi trước của Nguyễn Minh Tuệ (1996), Bùi Thị Hải Yến (2007), Hoàng Văn Hoa (2018) và một số tác giả đã có những nhận định cơ bản về phân vùng du lịch và liên kết vùng, tiểu vùng trong phát triển du lịch [3][4][6].

Ngày 28/11/2020, Việt Nam đã tổ chức “Hội nghị toàn quốc về Du lịch” với chủ đề “Liên kết, hành động và phát triển”. Tại đây, hội nghị đã triển khai nhiều phương hướng phục hồi ngành du lịch sau đại dịch Covid-19 và nhấn mạnh các giải pháp hợp tác, liên kết giữa các chủ thể - “cùng nắm tay nhau để hành động”. Đây được coi là một trong những sự kiện đã góp phần đẩy mạnh hơn xu hướng liên kết du lịch giữa

các địa phương đã được triển khai thực tiễn trong nhiều năm trước đó.

Trong bối cảnh đó, khu di tích (KDT) Bạch Đằng Giang và tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh có nhiều tiềm năng phát triển du lịch trong những năm gần đây. Ngoài ra, rất nhiều dự án hạ tầng trọng điểm mang tính kết nối giữa hai khu vực đã, đang và sẽ được thực hiện trong năm 2021. Việc liên kết giữa hai chủ thể trở thành một vấn đề mang tính cấp bách, là một hướng phát triển mới cho ngành du lịch Hải Phòng và Quảng Ninh.

Bài viết của tác giả nhấn mạnh về nội dung phát triển du lịch KDT Bạch Đằng Giang trong liên kết tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh. Đồng thời, đề tài tập trung làm rõ thực trạng phát triển du lịch trong liên kết giữa hai chủ thể, đánh giá các ưu điểm và hạn chế, từ đó đề xuất các giải pháp đẩy mạnh phát triển du lịch KDT Bạch Đằng Giang trong liên kết tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Thực trạng phát triển du lịch khu di tích Bạch Đằng Giang trong liên kết tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh

2.2.1. Các điều kiện liên kết

KDT Bạch Đằng Giang nằm tại trung tâm thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng. Đây là một trong những điểm du lịch nổi tiếng của thành phố Hải Phòng, gắn với ba lần chiến thắng ngoại xâm trên sông Bạch Đằng. Trong những năm qua, KDT Bạch Đằng Giang đã thu hút một lượng lớn du khách ghé thăm và sự quan tâm của các nhà nghiên cứu, các nhà lãnh đạo hàng đầu của Việt Nam. Theo Sở Du lịch Hải Phòng, số lượng khách du lịch tại

KDT Bạch Đằng Giang ước tính năm 2017 là trên 500.000 lượt (bằng 1/4 số khách du lịch đến Cát Bà). Không những vậy, KDT còn được Hiệp hội du lịch Việt Nam công nhận là “Trung tâm du lịch văn hóa – lịch sử - sinh thái tiêu biểu năm 2019” nhờ chính sách phát triển du lịch “*ba không*” (không kinh doanh, không thu phí, không rác thải) đã được thực hiện hiệu quả.

Tiếp giáp với KDT Bạch Đằng Giang qua dòng sông Đá Bạc – Bạch Đằng là tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh, gồm 3 địa phương là thành phố Uông Bí, thị xã Đông Triều và thị xã Quảng Yên [11]. Phía Đông của tiểu vùng giáp thành phố Hạ Long, phía Tây giáp tỉnh Hải Dương, phía Nam giáp huyện Thủy Nguyên (thành phố Hải Phòng), phía Bắc giáp tỉnh Bắc Giang. Trong những năm qua, tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh là khu vực được định hướng phát triển du lịch văn hóa, gắn với 3 di tích quốc gia đặc biệt là khu di tích và danh thắng Yên Tử, KDT nhà Trần, KDT Chiến thắng Bạch Đằng năm 1288 và đan xen với nhiều tài nguyên du lịch văn hóa, tự nhiên khác. Trong giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2019, tổng lượng du khách đến khu vực này luôn đạt trên 3,7 triệu lượt/năm (chiếm 1/3 tổng lượng khách du lịch đến Quảng Ninh), doanh thu đạt trên 1.000 tỉ đồng/năm.

Các tiềm năng về phát triển du lịch như trên là một trong những điều kiện cơ bản để thực hiện liên kết phát triển du lịch giữa KDT Bạch Đằng Giang và tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh.

Về vị trí, KDT Bạch Đằng Giang và tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh có khoảng cách khá xa các trung tâm đô thị của Hải Phòng và Quảng Ninh nhưng lại có vị trí tiếp giáp thuận lợi, bổ khuyết cho

một số hạn chế của nhau. Đây cũng là cửa ngõ, bàn đạp kết nối giữa các trung tâm đô thị của Hải Phòng và Quảng Ninh, là ngã 3 trung chuyển, có các trục giao thông trọng điểm kết nối với đồng bằng sông Hồng.

Hệ thống hạ tầng trong khu vực liên kết cũng đang được đầu tư đồng bộ trong giai đoạn 2020 – 2025, đặc biệt có dự án trùng tu đường DT359, quốc lộ 10, đại lộ 10 làn phía tây tỉnh Quảng Ninh, cầu bến Rừng, cầu Lại Xuân,... Đồng thời, khu vực liên kết còn có khoảng cách khá thuận lợi với các trung tâm trung chuyển quốc tế như sân bay Cát Bi, sân bay Vân Đồn, các cảng tàu du lịch,...

Về chính sách phát triển du lịch, KDT Bạch Đằng Giang và tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh là hai trung tâm phát triển du lịch văn hóa của Hải Phòng và Quảng Ninh với nhiều định hướng giống nhau về thị trường khách du lịch. Ngoài ra, các khu vực phụ cận là các trung tâm du lịch biển của miền Bắc được định hướng trở thành trung tâm du lịch quốc tế như Cát Bà, Đồ Sơn, Hạ Long,... Các trung tâm này có khả năng tạo ra thế đối trọng phát triển giữa du lịch văn hóa và du lịch biển.

Đặc biệt là về hành chính, các địa phương như Thủy Nguyên, Đông Triều và Quảng Yên đều đang trong quá trình chuyển dịch trở thành các thành phố trực thuộc thành phố và thành phố trực thuộc tỉnh, nhận được sự đầu tư rất lớn để phát triển các yếu tố kinh tế, văn hóa, xã hội [1][9][10].

Trong những năm qua, tuy chưa có chính sách cụ thể từ phía huyện Thủy Nguyên và tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh về liên kết du lịch giữa hai địa phương nhưng các liên kết liên ngành đã được thực hiện. Đồng thời, các cơ quan quản lý về du lịch tại Hải Phòng và Quảng Ninh đã có những hướng liên kết mạnh mẽ giữa các

trung tâm du lịch biển như “kết nối hiệu quả tam giác du lịch Đồ Sơn - Cát Bà - Hạ Long với các vùng trọng điểm kinh tế Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh” [2]. Liên kết giữa KDT Bạch Đằng Giang và tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh tuy chưa được chú trọng nhiều do cản trở về hạ tầng nhưng theo kế hoạch sẽ được khắc phục đồng bộ trong giai đoạn 2021 – 2025 [2].

2.2.2. Nội dung liên kết

Theo khảo sát của tác giả qua 1.000 phiếu khảo sát với khách du lịch trên cả nước (đầu năm 2021), chỉ có 2% khách du lịch cho biết họ đi du lịch Hải Phòng và Quảng Ninh trong vòng 1 ngày, 2% đi trong vòng 2 ngày và 5% đi từ 3 ngày trở lên. Càng ở khoảng cách địa lý xa hơn (miền Trung và miền Nam), tỉ lệ khách du lịch chưa từng du lịch Hải Phòng và Quảng Ninh càng cao hơn, việc du lịch Hải Phòng và Quảng Ninh trong 1 ngày không còn xuất hiện. Tương tự, số du khách từng đi du lịch huyện Thủy Nguyên và tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh trong 1-2 ngày chỉ xuất hiện tại miền Bắc (với 10% du khách miền Bắc chọn). Hoạt động liên kết đã được thực hiện trong các lịch trình du lịch nhưng hiệu quả còn thấp, các chương trình du lịch tự phát và di chuyển bằng phương tiện cá nhân của người dân vẫn còn khá nhiều.

Việc liên kết giữa các cơ quan quản lý Nhà nước về du lịch của KDT Bạch Đằng Giang với tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh còn khá mờ nhạt. Các liên kết hiện nay chủ yếu được thực hiện trên các ngành kinh tế ngoài du lịch, nghiên cứu văn hóa, lịch sử và khảo cổ.

Liên kết giữa các đơn vị cung ứng dịch vụ và các bên liên quan, các công ty

lữ hành hiện vẫn phát huy vai trò rất lớn trong việc kết nối chuỗi giá trị giữa các chủ thể nhưng vẫn có thể thấy các tuyến du lịch hiện đang khai thác vẫn chưa có sự hấp dẫn với du khách, chi tiêu vẫn còn khá thấp (dưới 500.000VNĐ/ngày) và chưa được các công ty lữ hành lớn chú trọng. Đặc biệt, hiện nay, vẫn chưa có chương trình du lịch nào kết nối giữa huyện Thủy Nguyên và thị xã Yên Giang.

2.2. Đánh giá thực trạng phát triển du lịch khu di tích Bạch Đằng Giang trong liên kết tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh

2.2.1. Ưu điểm

- KDT Bạch Đằng Giang và các di tích quốc gia đặc biệt tại tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh có vị trí quan trọng trong hệ thống di tích liên quan đến triều đại nhà Trần, trở thành các điểm nhấn du lịch tại vùng đồng bằng sông Hồng. Các di tích trên cùng một số tài nguyên du lịch tự nhiên có khả năng tạo ra một khu vực đa dạng về loại hình du lịch.

- Phát triển du lịch KDT Bạch Đằng Giang trong liên kết tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh có nhiều điều kiện tổng hợp để thúc đẩy mạnh mẽ trong giai đoạn 2021 – 2025. Trong đó, có các điều kiện về hạ tầng kết nối, sự chuyển dịch hành chính của các địa phương, sự gia tăng của các nguồn lực đầu tư,... là sự thuận lợi lớn cho hoạt động liên kết du lịch này.

- Quan hệ liên kết giữa nhiều chủ thể du lịch tại Hải Phòng và Quảng Ninh đã hình thành về cơ bản và dần phát triển, trong đó có liên kết giữa KDT Bạch Đằng Giang và tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh. Việc đẩy mạnh phát triển du lịch KDT Bạch Đằng Giang trong liên kết tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh được sự tương hỗ từ

các chủ thể quan trọng trong các mô hình liên kết, đó là các cơ quan quản lý cấp Nhà nước về du lịch, các Hiệp hội du lịch và công ty lữ hành.

2.2.2. Hạn chế

- Việc chưa đảm bảo số lượng, chất lượng các cơ sở lưu trú, ăn uống, vui chơi, giải trí và cơ sở vật chất kỹ thuật tại các điểm du lịch là trở ngại lớn trong việc liên kết.

- Tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh đang phải đối mặt với tình trạng tổng lượt khách, doanh thu du lịch và các tỉ trọng du lịch so với tỉnh Quảng Ninh đều có mức tăng trưởng thấp dần và không ổn định trong những năm gần đây. Đồng thời, việc thu hút khách du lịch quốc tế, tăng chi tiêu cá nhân cho du lịch, đa dạng hóa, nâng cao chất lượng sản phẩm và các tuyến du lịch vẫn là những khó khăn chung của phát triển du lịch KDT Bạch Đằng Giang trong liên kết tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh.

- Tại Hải Phòng, huyện Thủy Nguyên vẫn chưa chú trọng đến công tác phát triển du lịch. Với các địa phương thuộc tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh, việc liên kết du lịch giữa Uông Bí, Đông Triều và Quảng Yên đã có các chính sách khá cụ thể từ cấp tỉnh nhưng việc thực hiện vẫn còn chưa hiệu quả, các địa phương vẫn phát triển du lịch theo khuynh hướng độc lập.

- Tư tưởng cạnh tranh trong du lịch vẫn còn tồn tại ở nhiều chủ thể trong hoạt động du lịch, thậm chí là ở các cơ quan quản lý cấp Nhà nước.

- Các quy hoạch, chính sách phát triển về du lịch của các địa phương đến năm 2025 và hệ thống hạ tầng giao thông kết nối để phục vụ cho liên kết vẫn chưa hoàn thiện đầy đủ. Do đó, vấn đề phát triển du lịch KDT Bạch Đằng Giang trong liên kết

tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh chưa được nêu ra một cách cụ thể trong các văn bản hành chính.

Những khó khăn vừa có ở các chủ thể liên kết, vừa nảy sinh trong hoạt động liên kết dẫn đến việc đẩy mạnh phát triển du lịch KDT Bạch Đằng Giang trong liên kết tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh gặp nhiều trở ngại và có tốc độ thực hiện chậm hơn. Do đó, cần thiết phải có các giải pháp đồng bộ, vừa giải quyết khó khăn của các chủ thể, vừa đảm bảo hiệu quả thực hiện liên kết.

2.3. Giải pháp đẩy mạnh phát triển du lịch khu di tích Bạch Đằng Giang trong liên kết tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh

2.3.1. Xây dựng chiến lược phát triển du lịch khu di tích Bạch Đằng Giang trong liên kết tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh

(1) Giai đoạn 1 – từ nay đến năm 2025:

- Bối cảnh: Thủy Nguyên, Đông Triều và Quảng Yên trong tiến trình trở thành các thành phố trực thuộc thành phố và trực thuộc tỉnh [1][9][10]. Các dự án hạ tầng giao thông, hạ tầng du lịch tại các trung tâm du lịch lớn của Hải Phòng và Quảng Ninh đã dần hoàn thiện. Đồng thời, quần thể di tích và danh thắng Yên Tử có khả năng cao trở thành di sản thế giới [11].

- Các giải pháp chiến lược:

KDT Bạch Đằng Giang và tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh tập trung giải quyết các hạn chế trong phát triển du lịch, tăng cường vai trò của mình đối với ngành du lịch của Hải Phòng và Quảng Ninh.

Đẩy mạnh hoàn thiện điều kiện hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật cho liên kết và tập trung các giải pháp thống nhất về tư tưởng liên kết và sẵn sàng các chiến lược phát

triển khi quần thể di tích và danh thắng Yên Tử trở thành di sản thế giới [11].

(2) Giai đoạn 2 – sau năm 2025:

- Bối cảnh: Thủy Nguyên, Đông Triều và Quảng Yên trở thành các thành phố trực thuộc thành phố và trực thuộc tỉnh [1][9][10]. Các dự án hạ tầng giao thông, hạ tầng du lịch tại các trung tâm du lịch lớn của Hải Phòng và Quảng Ninh được hoàn thiện.

- Các giải pháp chiến lược: Hợp tác giữa cơ quan đại diện của Thủy Nguyên và cơ quan đại diện chung của tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh để hình thành các định hướng và giải pháp liên kết du lịch cụ thể.

(3) Giai đoạn 3 – khi giải pháp trong giai đoạn 2 được thực hiện có hiệu quả:

Thực hiện các sản phẩm, tuyến du lịch liên kết mới, tiếp cận thành công khách hàng tiềm năng để tái cơ cấu khách du lịch và vận hành các cực tăng trưởng cho liên kết.

2.3.2. Tăng cường các điều kiện liên kết

- Hoàn thiện cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch

Đẩy nhanh tiến độ của các dự án hạ tầng kết nối như cầu Bến Rừng, cầu Lại Xuân, đại lộ 10 làn phía tây tỉnh Quảng Ninh,... cùng với việc quy hoạch cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch dựa trên nhu cầu thực tế, nhất là tại các di tích trọng điểm, các khách sạn, nhà hàng, trung tâm nghỉ dưỡng, giải trí, trung tâm mua sắm các sản phẩm bản địa.

- Tăng cường sự hợp tác giữa các bên

Thống nhất về quan điểm liên kết từ phía cơ quan quản lý đến cộng đồng các doanh nghiệp. Đẩy mạnh, công khai và cụ thể các nội dung, hoạt động hợp tác, liên kết trong hệ thống các văn bản, chính sách và các quy hoạch dài hạn của các bên liên quan. Tiến đến, các bên cần cụ thể hóa việc

liên kết bằng các hoạt động thực tiễn như: tham gia các bản ghi nhớ hợp tác, liên kết; tham gia các sự kiện xúc tiến du lịch tại các địa phương;...

- Hoàn thiện các chính sách liên quan đến liên kết phát triển du lịch

Đề xuất kết hợp giữa mô hình quản lý du lịch theo địa phương và theo phân vùng, thành lập cơ quan đại diện cho từng phân vùng – như tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh.

Các chính sách liên quan đến liên kết phát triển du lịch đảm bảo tính công khai, minh bạch, cụ thể, có khả năng tạo tiền đề, điều kiện và khuôn khổ cho các hoạt động liên kết. Đồng thời, các chính sách cần dựa trên các nguyên tắc tập trung hóa (về tài nguyên, loại hình du lịch, nguồn lực đầu tư và quản lý), nguyên tắc liên ngành và liên vùng để liên kết có tính trọng điểm và bền vững.

2.3.3. *Đẩy mạnh các nội dung liên kết*

- Liên kết giữa các cơ quan quản lý Nhà nước

+ Liên kết trong việc hình thành các cơ chế quản lý, vận hành liên kết

Lập cơ quan đại diện chung về du lịch cho tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh và tăng cường vai trò của Phòng Văn hóa Thông tin huyện Thủy Nguyên trong bối cảnh chuyển dịch hành chính lên thành phố trực thuộc thành phố Hải Phòng. Từ đó, việc liên kết giữa huyện Thủy Nguyên và tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh sẽ thuận lợi hơn.

+ Liên kết trong việc quy hoạch

Khu vực liên kết hình thành một chuỗi giá trị khép kín, lấy khu di tích - danh thắng Yên Tử làm cực tăng trưởng lớn nhất, KDT Bạch Đằng Giang trở thành cực tăng trưởng động lực. Sau khi hạ tầng kết

nối hoàn thiện, liên kết KDT Bạch Đằng Giang và di tích Chiến thắng Bạch Đằng năm 1288 trở thành cực tăng trưởng tương đương với Yên Tử.

Khu vực có liên kết hình thành một trung tâm phát triển du lịch văn hóa ở phía tây bắc Hải Phòng và Quảng Ninh, đối trọng với các đô thị và trung tâm du lịch biển ở phía nam và đông nam, hình thành liên kết mở rộng giữa du lịch Hải Phòng và Quảng Ninh.

+ Liên kết trong việc phát triển nguồn nhân lực du lịch

Đẩy mạnh vai trò của các cơ sở đào tạo nhân lực du lịch giữa Hải Phòng trong việc đào tạo nhân lực chất lượng cao, định hướng việc làm, trong đó có trường Đại học Hải Phòng, Đại học Hạ Long, Cao đẳng Du lịch Hải Phòng,... Đồng thời, các trung tâm du lịch có vai trò trong việc thu hút cầu và cung cấp cung việc làm, cơ sở thực tập, đảm bảo nguồn nhân lực chất lượng cao một cách đồng bộ giữa các địa phương trong liên kết.

+ Liên kết trong việc quảng bá và xúc tiến du lịch

Đồng nhất thông tin về các điểm du lịch trên các phương tiện truyền thông, tiến tới liên kết trong việc tạo ra các sản phẩm truyền thông chung.

Liên kết giữa ban quản lý điểm du lịch, các cơ quan truyền thông về du lịch tại các địa phương, các công ty du lịch,... để kết hợp quảng bá và xúc tiến thông qua truyền hình, Internet, mạng xã hội, các sự kiện và ấn phẩm du lịch. Việc quảng bá tuân theo chiến lược nhắm đến các đối tượng du khách cụ thể theo mùa vụ du lịch, tiến tới tiếp cận đến các thị trường nước ngoài, chuyển dịch cơ cấu du khách trong nội vùng.

+ *Liên kết trong việc tạo ra sản phẩm du lịch*

Xem xét đưa yếu tố văn hóa phi vật thể vào trong các sự kiện du lịch, mở rộng quy mô lễ hội Bạch Đằng. Đồng thời, các địa phương ưu tiên bày bán sản phẩm từ các làng nghề truyền thống và nông sản bản địa tại điểm dừng nghỉ trên các tuyến du lịch. Việc liên kết với các ngành kinh tế như trên sẽ tạo ra thế cân bằng và tránh

xung đột giữa các ngành kinh tế trong khu vực. Ngoài ra, còn thu hút sự tham gia của đa dạng chủ thể kinh tế trong du lịch, nhất là các làng nghề truyền thống đang có nguy cơ mai một.

+ *Liên kết trong việc tạo ra các tuyến du lịch*

Tác giả đưa ra đề xuất về 3 tuyến du lịch cơ bản như sau:

Bảng 1. Giải pháp xây dựng một số tuyến du lịch thúc đẩy phát triển du lịch KDT Bạch Đằng Giang trong liên kết tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh

TT	Tên tuyến	Thời gian và địa điểm/hoạt động chính	Thời lượng thực hiện	Đối tượng khách du lịch hướng đến	
				Nhu cầu chính	Điểm xuất phát
1	Hào khí Bạch Đằng (Thủy Nguyên, Quảng Yên)	- Sáng: KDT Bạch Đằng Giang, KDT bãi cọc Cao Quỳ; - Chiều: Đền Trần Hưng Đạo và miếu Vua Bà, bãi cọc Yên Giang, hai cây lim giếng Rừng.	1 ngày	Tham quan, học tập	Các tỉnh phía Bắc
2	Con đường di sản Nhà Trần (Thủy Nguyên, Quảng Yên, Uông Bí, Đông Triều)	- Ngày 1: KDT Bạch Đằng Giang, Đền Trần Hưng Đạo và miếu Vua Bà, KDT bãi cọc Yên Giang, hai cây lim giếng Rừng; - Ngày 2: Khu di tích và danh thắng Yên Tử; - Ngày 3: Đền An Sinh, chùa Quỳnh Lâm, Ngọa Vân Am.	3 ngày 2 đêm	T h a m quan, học tập, hành hương	Trên cả nước
3	Con đường di sản vùng đồng bằng sông Hồng (tam giác phát triển Hà Nội – Hải Phòng – Quảng Ninh)	- Ngày 1: Hoàng thành Thăng Long, khu di tích Cổ Loa; - Ngày 2: Bạch Đằng Giang, Bãi cọc Cao Quỳ, Đền Trần Hưng Đạo và miếu Vua Bà, Bãi cọc Yên Giang, giếng Rừng; - Ngày 4: Khu di tích và danh thắng Yên Tử, đền An Sinh, chùa Quỳnh Lâm, Ngọa Vân; - Ngày 5 và 6: tour tham quan vịnh Hạ Long – đảo Cát Bà.	6 ngày 5 đêm	Tham quan, nghỉ dưỡng	Trên cả nước

(Nguồn: Thiết lập của tác giả)

Các tuyến du lịch được khai thác một cách hiệu quả sau khi đảm bảo về cơ sở hạ tầng liên kết, nhất là cầu Bến Rừng, cầu Lai Xuân và đại lộ 10 làn phía tây tỉnh Quảng Ninh. Đồng thời, 3 tuyến du lịch cơ bản trên có khả năng linh hoạt thay đổi tùy vào điều kiện cụ thể, vừa đảm bảo sự đa dạng trong loại hình du lịch, vừa giúp định vị thương hiệu và thu hút nhiều đối tượng khách du lịch vào hầu hết khoảng thời gian trong năm.

+ *Liên kết trong việc nghiên cứu và bảo tồn di sản/tài nguyên du lịch*

Phối hợp lập nhóm nghiên cứu và bảo tồn hệ thống di tích, làm rõ, mở rộng và công khai các giá trị của di tích đến công chúng thông qua số hóa di sản.

Các cơ quan kết hợp xúc tiến hoàn thiện tiến trình đề cử di sản thế giới với quần thể di tích và danh thắng Yên Tử [8]. Trong quá trình xây dựng khu bảo tồn các di chỉ cọc gỗ liên quan đến chiến thắng Bạch Đằng, các cơ quan chức năng cần lưu tâm đến tính toàn vẹn của di sản – một trong những tiêu chí để xây dựng hồ sơ di sản thế giới.

+ *Liên kết trong việc giải quyết các vấn đề về an ninh, xã hội*

Tận dụng kinh nghiệm từ các đợt dịch Covid-19 (nhất là tại Quảng Ninh vào đầu năm 2021 với trọng điểm Đông Triều), phối hợp nghiên cứu xu hướng của khách du lịch trong các bối cảnh cụ thể để lập phương án thích ứng.

Hình thành nếp sống văn hoá của cư dân vùng sông Bạch Đằng – tương tự như hệ thống các quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội, bảo tồn văn hóa của cư dân khu vực Đền Hùng – Phú Thọ,...

- *Liên kết giữa các đơn vị cung ứng dịch vụ và các bên liên quan*

Các đơn vị cung ứng dịch vụ và các bên tạo điều kiện cho nhau trong hoạt động du lịch, dựa trên hệ thống nguyên tắc, hợp đồng, bản ghi nhớ, nhấn mạnh lợi ích chung và giá trị của sản phẩm để có các điều kiện ưu đãi và thu hút nhất trong liên kết.

Tiếp tục phát huy vai trò của các Hiệp hội, công ty du lịch trong việc kết nối các đơn vị cung ứng dịch vụ và các bên liên quan, định hướng, phát triển phong trào liên kết mới giữa các đơn vị cung ứng dịch vụ như: phong trào hưởng ứng giảm giá kích cầu nhân tuần lễ kỷ niệm chiến thắng Bạch Đằng, tuần văn hóa nhà Trần, tuần văn hóa Trúc Lâm – Yên Tử, xây dựng mô hình phát triển du lịch xanh – thân thiện với môi trường,...

3. KẾT LUẬN

Cùng với những điều kiện về liên kết được hiện diện ngày càng rõ ràng, việc đẩy mạnh phát triển du lịch KDT Bạch Đằng Giang trong liên kết tiểu vùng phía tây tỉnh Quảng Ninh sẽ thúc đẩy một hướng liên kết mới trong ngành du lịch của thành phố Hải Phòng và tỉnh Quảng Ninh. Đồng thời, khu vực liên kết sẽ tạo ra thế phát triển đối trọng và tương hỗ giữa trung tâm du lịch văn hóa với các trung tâm du lịch tự nhiên – du lịch biển tại Hải Phòng và Quảng Ninh, hướng phát triển trên sẽ khắc phục được tính mùa vụ trong du lịch, chuyển dịch cơ cấu khách du lịch và tạo ra hệ thống sản phẩm du lịch mang tính đặc thù. Trong giai đoạn sắp tới, các chủ thể trong du lịch và cơ quan quản lý về du lịch tại các địa phương có thể đẩy mạnh liên kết mà bài viết đề cập, phát huy tối đa tiềm năng về phát triển du lịch của KDT Bạch Đằng Giang và tiểu vùng phía

tây tỉnh Quảng Ninh, tăng lượng du khách và doanh thu du lịch, góp phần nâng cao sức cạnh tranh của du lịch của Hải Phòng và Quảng Ninh với thị trường trong và ngoài nước, tăng cường thêm quan hệ liên kết liên ngành kinh tế giữa các địa phương trong tam giác tăng trưởng kinh tế Hà Nội – Hải Phòng – Quảng Ninh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ nội vụ (2021), *Văn bản số 108/BNV-CQĐP, V/v xây dựng Đề án thành lập thành phố thuộc thành phố Hải Phòng tại huyện Thủy Nguyên*, Hà Nội.
2. Cổng thông tin điện tử thành phố Hải Phòng (2020), *Tranh thủ vận hội mới để đưa Hải Phòng sớm trở thành thành phố công nghiệp phát triển hiện đại, là thành phố gương mẫu của cả nước*, truy cập ngày 20 tháng 6 năm 2021, từ <<https://thanhphohaiphong.gov.vn/tranh-thu-van-hoi-moi-de-dua-hai-phong-som-tro-thanh-thanh-pho-cong-nghiep-phat-trien-hien-dai-la-thanh-pho-guong-mau-cua-ca-nuoc.html>>.
3. Nguyễn Thị Hồng Hải (2018), “*Phát triển du lịch thành phố Hải Phòng trong liên kết vùng đồng bằng sông Hồng và duyên hải Đông Bắc*”, Luận án tiến sĩ địa lý học, Hà Nội.
4. Hoàng Văn Hoa (2019), “*Nghiên cứu chính sách, giải pháp và xây dựng mô hình liên kết vùng, tiểu vùng trong phát triển du lịch ở vùng Tây Bắc*”, đề tài nghiên cứu cấp Nhà nước, Đại học Quốc gia Hà Nội.
5. Thủ tướng chính phủ (2013), *Quyết định số 2163/QĐ-TTg, Quyết định phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch vùng đồng bằng sông Hồng và duyên hải Đông Bắc đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030*, Hà Nội.
6. Nguyễn Minh Tuệ (chủ biên) (1996), *Địa lý du lịch*, NXB Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh.
7. UBND tỉnh Quảng Ninh (2014), *Quyết định số 1418/QĐ-UBND, Quyết định Phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh*, Quảng Ninh.
8. UBND tỉnh Quảng Ninh (2014), *Quyết định số 1732/QĐ-UBND, Quyết định Ban hành Quy định quản lý theo đồ án Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Quảng Ninh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và ngoài 2050*, Quảng Ninh.
9. UBND tỉnh Quảng Ninh (2016), *Quyết định số 3888/QĐ-UBND, Quyết định về việc phê duyệt quy hoạch chung thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050*, Quảng Ninh.
10. UBND tỉnh Quảng Ninh (2015), *Quyết định số 1618/QĐ-UBND, Quyết định về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thị xã Đông Triều đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030*, Quảng Ninh.
11. Văn phòng chính phủ (2021), *Văn bản số 768/VPCP-KGVX, V/v gửi Báo cáo tóm tắt đề cử “Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử” đề nghị UNESCO đưa vào Danh sách dự kiến lập Hồ sơ di sản thế giới*, Hà Nội.